

CHỦ ĐỀ 6: ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện: 3 tuần từ 29/12 /2025 - 16/01/2026

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh	
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)		
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT									
2	A. Phát triển vận động									
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp									
4	- Trẻ thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Trẻ tham gia tập luyện để cơ thể khoẻ mạnh và trẻ có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.	- Bài 8: HH: Máy bay bay ù..ù - Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang - Bụng: Cúi người về trước, ngửa ra sau - Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục - Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau: - TCVD: N3: Mèo đuổi chuột; N1: Cá sấu lên bờ; N3: Cáo và thỏ	Khối	Sân chơi khu 1	TDS	TDS	TDS		
5	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động									
6	* Vận động: đi									
9	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi khuyu gối	Đi khuyu gối	- Đi khuyu gối	Lớp	Sân chơi khu 2	HĐNT				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
24	Trẻ bền bỉ, dẻo dai, duy trì tốc độ chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian	Chạy liên tục 120m không hạn chế thời gian	- Chơi thi chạy tiếp sức (mỗi vòng chạy 120m)	Lớp	Sân chơi khu 2		HĐNT		
29	Trẻ thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò trong đường zic zắc (có 7 điểm zic zắc, mỗi điểm cách nhau 1,5m) đúng yêu cầu	Bò trong đường zic zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m	- Bò bằng bàn tay bàn chân trong đường zic zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê	Lớp	Lớp học			HĐH	
32	Trẻ mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 gióng thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất	Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m	- Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m	Lớp	Sân chơi khu 3			HĐNT	
36	Trẻ ném vật về phía trước bằng 2 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam	Ném xa bằng 2 tay	- Ném xa bằng 2 tay - TCVĐ: Mèo và chim sẻ	Lớp	Lớp học	HĐH			
58	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian	- Biết sử dụng thính giác để xác định hướng đi	- Cáo và Thỏ; Mèo đuổi chuột; Cướp cờ; Mèo và chim sẻ	Lớp	Sân chơi khu 2	HĐNT	HĐNT	HĐNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
61	Trẻ thực hiện được các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay	Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay	- Bé quan sát các vận động của bàn tay để gấp con bướm; con mèo; con ếch.	Lớp	Lớp học	HĐG			
62	- Trẻ tô màu kín, không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ	- Tô màu hình vẽ.	- Tô màu tranh vẽ các con vật: Nuôi trong gia đình; dưới nước; trong rừng	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
65	Trẻ cắt, xé được theo đường viền thẳng và cong của các hình và dán vào đúng vị trí <i>(Chỉ số 8 - BC mới)</i>	Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình và dán hình vào đúng vị trí	- Quan sát, trò chuyện và thực hành cắt các hình vẽ về con vật.	Lớp	Lớp học		HĐG	HĐG	
68	- Trẻ ghép và dán được các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhầm	- Ghép và dán các hình hình học	- Ghép đồ dùng đồ chơi về các con vật	Lớp	Lớp học	HĐG		HĐG	
71	- Trẻ biết 4 nhóm thực phẩm và lựa chọn được một số thực phẩm có lợi cho sức khỏe. <i>(Chỉ số 10 - BC mới)</i>	- Nhận biết nhóm thực phẩm chứa chất đạm	- Nhận biết, gọi tên, chơi trò chơi biết nhóm thực phẩm chứa chất đạm	Lớp	Lớp học	HĐC			
73	- Trẻ biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản.	- Trẻ biết thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản	- Hướng dẫn trẻ làm sữa bắp ngô; vắt nước cam, pha nước cam	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	

[illegible]

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
118	Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các sự vật hiện tượng	Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các sự vật hiện tượng	- Quan sát, nhận xét, trò chuyện các mối quan hệ đơn giản các loại động vật	Lớp	Sân chơi khu 4		HĐNT		
124	3. Động vật và thực vật								
125	Trẻ biết tên gọi đặc điểm, ích lợi , tác hại của một số loại con vật	Tên gọi, đặc điểm , ích lợi , tác hại của một số con vật	- Quan sát, trò chuyện về một số loại con vật (Mèo, gà, chó, trâu...)	Lớp	Lớp học		HĐC		
			- Trò chuyện về một số loại con vật (Khỉ, hổ, voi,...)	Lớp	Lớp học			HĐC	
			- Trò chuyện về một số loại con vật (Tôm , cua, cá...)	Lớp	Sân chơi khu 2	HĐNT			
127	Trẻ biết quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	Quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	- Quá trình phát triển của con bướm (N3); con gà (N2)	Lớp	Lớp học		HĐG	HĐG	
128	- Trẻ biết được quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc (Điều 27. Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc)	- Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc	- Dạy trẻ quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc (Toàn phần)	Lớp	Lớp học	HĐH			

[illegible]

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
158	- Trẻ nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10	- Đếm đến 8, Nhận biết nhóm có 8 đối tượng, Nhận biết số 8	Lớp	Lớp học	HĐH			
160	- Trẻ so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 10 <i>(Chỉ số 43- BC mới)</i>	'- So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 10	- So sánh, thêm ,bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8	Lớp	Lớp học		HĐH		
166	3. Sắp xếp theo quy tắc								
168	Trẻ nhận ra và so sánh , nói được kết quả đo (3 đối tượng)	Nhận ra, so sánh , nói được kết quả đo (3 đối tượng)	- So sánh chiều cao của 3 đối tượng	Lớp	Lớp học			HĐG	
			- So sánh chiều dài của 3 đối tượng	Lớp	Lớp học	HĐG			
206	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
207	A. Nghe hiểu lời nói								
210	Trẻ có khả năng nghe hiểu, nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp	- Hướng dẫn trẻ nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp	Lớp	Lớp học	KH			
211	- Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể,	* Truyện đọc cho trẻ nghe (Ngoài tiết học)	'- Dê con nhanh trí	Lớp	Lớp học			HĐC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mè (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
	truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện)								
213	Trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi và biết sử dụng phù hợp hoàn cảnh	Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp	- Trò chơi "Thể hiện cảm xúc"	Lớp	Lớp học			KH	
215	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày								
218	Trẻ biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau	- Dạy trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau	Lớp	Lớp học		ĐTT		
220	- Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	- Đồng dao, ca dao, hò vè...	- Con vỏi con voi (N3); Các loài cá (N1).	Lớp	Lớp học	ĐTT		ĐTT	
221	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi.	- Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (Dạy trên tiết học)	- Mèo đi câu cá (N2); Nàng tiên ốc (N1)	Lớp	Lớp học	ĐTT	HĐH		

[illegible]

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
242	1. Thể hiện ý thức về bản thân								
248	Trẻ biết chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày (<i>Chỉ số 67- BC mới</i>)	Chủ động và độc lập trong một số hoạt động	- Rèn trẻ chủ động và độc lập trong một số hoạt động	Lớp	Lớp học		KH		
250	- Trẻ đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân	- Trẻ lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi.	- Trẻ chơi các góc Phân vai, góc xây dựng, góc học tập, góc nghệ thuật chủ đề động vật	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
251	2. Thể hiện sự tự tin, tự lực								
252	<i>- Trẻ có quyền tự làm những việc đơn giản phù hợp với khả năng trong sinh hoạt hàng ngày Điều 26 - Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động</i>	<i>- Trẻ được làm một số việc nhẹ nhàng, phù hợp với khả năng của trẻ.</i>	<i>- Sắp dọn bàn ăn</i>	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
253	<i>Trẻ có quyền gọi người giúp đỡ khi gặp khó khăn, khi bị bạo lực hoặc bỏ rơi biết sử dụng một số điện thoại khẩn cấp Điều 27 - Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc</i>	<i>Trẻ được quyền gọi người giúp đỡ khi gặp khó khăn, khi bị bạo lực hoặc bỏ rơi biết sử dụng một số điện thoại khẩn cấp</i>	<i>- Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi gặp nguy hiểm và sử dụng các SĐT khẩn cấp (Liên hệ)</i>	Lớp	Lớp học			HĐH	
262	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh								
267	Trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực	- Dạy trẻ cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực	Lớp	Lớp học	ĐTT			

[illegible]

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
291	Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	Bảo vệ, chăm sóc con vật	- Trò chuyện, xem video cách chăm sóc con vật quen thuộc (trong gia đình). Đồng cảm với con vật (SEL)	Lớp	Lớp học		HĐC		
294	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ								
299	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình								
300	- Trẻ thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) về các con vật gần gũi	- Hát nghe bài " Ta đi vào rừng xanh (N3); Gà gáy le te (N2; Tôm cua cá thi tài (N1)"	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
302	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...)	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Chú voi con (N2) - TCAN: Hát theo hình vẽ; Nghe Hát: Ta đi vào rừng xanh - Đàn gà trong sân (N1).	Lớp	Lớp học		ĐTT	HĐH	
303	- Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái, phù hợp với các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc với hình thức múa.	- Chú thỏ con	Lớp	Lớp học			ĐTT	
		- Trẻ có quyền được sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm	- Cá vàng bơi.	Lớp	Lớp học	HĐC			
304	- Trẻ biết cách chơi các trò chơi âm nhạc	- Biết cách chơi các trò chơi âm nhạc trong chủ đề	- Trò chơi: “Hát theo hình vẽ "	Lớp	Lớp học			KH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV dưới nước (N1)	Dự án chuồng mèo (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
306	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Trẻ sáng tạo để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	+ Vẽ con gà trống	Lớp	Lớp học		HĐG		
307	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Xé dán đàn cá bơi (ĐT)	Lớp	Lớp học	HĐH			
308	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	- Nặn (Xoay tròn, ấn bẹp, lăn dài...)	- Nặn theo ý thích	Lớp	Lớp học	HĐG			
			- Nặn con vật nuôi trong gia đình	Lớp	Lớp học		HĐG		
310	- Trẻ biết pha trộn màu để tạo ra màu mới	Pha trộn màu nước.	- In bàn tay tạo hình các con vật	Lớp	Lớp học			HĐH	
312	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)								
316	<i>- Trẻ có quyền được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo và phát minh thông qua tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm</i> <i>- 'Điều 33 - Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia các hoạt động xã hội</i>	<i>- Trẻ được quyền tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm</i>	<i>- Làm chuồng mèo (EDP)</i>	Lớp	Lớp học		HĐH		
318	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	- Hướng dẫn trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình chủ đề Động vật	Lớp	Lớp học	KH	KH	KH	

Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	Tổng số		30	32	32	
		- Đón trả trẻ		4	4	4	
		- Thẻ dực sáng		1	1	1	
		- Hoạt động góc		9	9	10	
		- Hoạt động ngoài trời		4	4	3	
		- Vệ sinh - ăn ngủ		2	2	2	
		- Hoạt động chiều		3	4	4	
		- Thăm quan dã ngoại		0	0	0	
		- Lễ hội		0	0	0	
		- Kết hợp		3	3	3	
		- Hoạt động học		4	5	5	
		Chia cụ thể hoạt động học	Giờ thể chất	1	0	1	
			Giờ nhận thức	2	2	0	
			Giờ ngôn ngữ	0	2	1	
			Giờ TCKNXH	0	0	1	
			Giờ thẩm mỹ	1	1	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
N1: Động vật sống dưới nước	1	Từ 29/12 - 02/01/2026	Nguyễn Thị Phụng	
N2: Dự án chuồng mèo	1	Từ 05/01 - 9/01/2026	Bùi Thị Phương	
N3: Động vật sống trong rừng	1	Từ 12/01- 16/01/2026	Nguyễn Thị Phụng	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1“ĐV sống dưới nước”	Nhánh 2 “Dự án chuồng mèo”	Nhánh 3 “ĐV sống trong rừng”
Giáo viên	- Lên kế hoạch bài soạn chi tiết, nghiên cứu sách báo tài liệu cho chủ đề.		
	- Chuẩn bị các đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề “ĐV sống dưới nước”: các sản phẩm do cô và trẻ tự làm và các bảng chơi, lô tô. - Trao đổi với các bậc phụ huynh cách chăm sóc trẻ khi thời tiết giao mùa.	- Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề động vật qua zalo nhóm lớp, bảng tuyên truyền , trao đổi trực tiếp... - Chuẩn bị các đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề “Động vật sống trong gia đình”: Con gà, con vịt... cô và trẻ tạo ra. - Bài thơ, câu truyện nói về chủ đề “Động vật sống trong gia đình”.	- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề, bố trí sắp xếp lớp khoa học hợp lý. - Làm một số đồ chơi để gợi ý cho trẻ. - Suru tầm các loại nguyên vật liệu, đồ dùng, bảng biểu trong các góc - Sách, bìa cho trẻ làm album, bộ sưu tập về chủ đề. - Trang phục, mũ các con vật như cáo, thỏ, gà trống. - Các chữ số từ 1- 8.

	Nhánh 1 “ĐV sống dưới nước”	Nhánh 2 “Dự án chuồng mèo”	Nhánh 3 “ĐV sống trong rừng”
Nhà trường	- Phê duyệt, góp ý kế hoạch giáo viên đã xây dựng. - Bổ xung đồ dùng nguyên học liệu phục vụ cho việc dạy và học của cô và trẻ. - Tạo khuôn viên trường học thân thiện, sạch đẹp. - Bổ sung đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh truyện thơ theo nội dung chủ đề.		
Phụ huynh	- Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ khi đến trường, lớp. - Ủng hộ tranh ảnh, các loại sách báo, tạp chí, tranh chuyện về chủ đề. - Sưu tầm bìa lịch, các loại hộp. - Cho trẻ đi học đầy đủ và đúng giờ.	- Cùng giáo viên ôn luyện các nội dung đã được học trong chủ đề. - Cho trẻ đi học đầy đủ và đúng giờ. - Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ khi đến trường, lớp.	- Giúp trẻ sưu tầm đồ dùng, nguyên liệu như tranh ảnh, hoạ báo, giấy, bìa màu... - Cho trẻ đi học đầy đủ và đúng giờ. - Ủng hộ nguyên vật liệu (Len, lịch cũ, vải, báo, lõi giấy...)
Trẻ	- Cùng cô trang trí lớp, tạo môi trường về chủ đề “Thế giới động vật”. - Cùng cô làm đồ chơi về chủ đề “Thế giới động vật”. - Có ý thức tham gia các hoạt động một cách tích cực.	- Trò chuyện cùng cô về chủ đề. - Có ý thức tham gia các hoạt động một cách tích cực cùng cô và các bạn.	- Cùng cô xây dựng môi trường hoạt động trong lớp. - Tích cực làm đồ dùng đồ chơi từ các nguyên vật liệu. Sưu tầm nguyên học liệu để làm đồ chơi.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ vui vẻ, ân cần, nhẹ nhàng. Nhắc trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ vào lớp. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ khi trẻ đến lớp. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, cho trẻ xem hình ảnh về một số con vật, động vật. - Xem video hướng dẫn lựa chọn thực phẩm sạch, an toàn (N2,3) - Con voi con voi (N3); Các loài cá (N1); Nàng tiên ốc (N1) - Dạy trẻ cách kiểm chế cảm xúc tiêu cực (N1) - Dạy trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau. - Hát nghe bài " Ta đi vào rừng xanh (N3); Gà gáy le te (N2; Tôm cua cá thi tài (N1)" - Trò chuyện bước 1 tìm hiểu về nguyên liệu gắn kết làm chuồng mèo (E1- N2), Bước 1 chế tạo chuồng mèo (N2)					
2	Thể dục sáng	1. Khởi động: Trẻ đi với các kiểu đi: Đi bình thường, đi bằng mũi chân, đi bằng gót chân, đi khom, đi nhấc cao chân, chạy nhanh, chạy chậm...chuyển đội hình 3 hàng ngang, dẫn hàng. 2. Trọng động: Tập 5 động tác kết hợp với bài hát N2: Gà gáy le te; N1: Cá vàng bơi; N3: Đố bạn. + HH: Gà gáy + Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang + Bụng: Cúi người về trước, ngửa ra sau + Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục + Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau:					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			* TCVD: N1: Cá sấu lên bờ; N2: Mèo đuôi chuột; N3: Cáo và thỏ 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng xung quanh lớp 1-2 vòng.					
3	Hoạt động học	N1: ĐV sống dưới nước	Ngày 29/12/2025 - Lĩnh vực: PTTM - Xé dán đàn cá bơi (ĐT)	Ngày 30/12/2025 - Lĩnh vực:PTTC - Ném xa bằng 2 tay	Ngày 31/12/2025 - Lĩnh vực: PTNT Nhận biết và tạo nhóm có 8 đối tượng, nhận biết số 8	Ngày 01/01/2026 Nghỉ tết dương lịch	Ngày 2/01/2026 - Lĩnh vực:PTTCKNXH <i>- Dạy trẻ quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc (Toàn phần)</i>	
		N2: Dự án chuồng mèo	Ngày 5/01/2026 - Lĩnh vực: PTNN - Dạy bài thơ: Mèo đi câu cá	Ngày 6/01/2026 - Lĩnh vực: PTNT - Khám phá đồ dùng gắn kết làm chuồng mèo (E 2,3)	Ngày 7/1/2026 - Lĩnh vực:PTNN - Làm quen nhóm chữ cái "i,t,c"	Ngày 8/1/2026 - Lĩnh vực: PTTM - Chế tạo chuồng mèo (E4).	Ngày 9/1/2026 Lĩnh vực: PTNT - So sánh, thêm ,bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8.	
		N3: ĐV sống trong rừng	Ngày 12/1/2025 - Lĩnh vực:PTTC - Bò bằng bàn tay bàn chân trong đường zic zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m	Ngày 13/1/2025 - Lĩnh vực:PTTM - DKNCH bài “Chú voi con”	Ngày 14/1/2025 - Lĩnh vực:PT <i>- Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi gặp nguy hiểm và sử dụng các SĐT khẩn cấp</i>	Ngày 15/1/2025 - Lĩnh vực:PTTM - In bàn tay tạo hình con vật	Ngày 16/1/2025 - Lĩnh vực:PTNN <i>- Dạy trẻ đóng kịch truyện “Chú dê đen” (Bộ phận)</i>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
					(Liên hệ)			
4	Hoạt động ngoài trời	N1: ĐV sống dưới nước	Ngày 29/12/2025 - QSCMĐ: Trò chuyện về một số loại con vật (Tôm, cua, cá...) - TCVĐ: Cá bơi - Chơi tự do ở khu nhà bóng 	Ngày 30/12/2025 - QSCMĐ: Tìm hiểu thức ăn yêu thích của cá, chim, gà - TCVĐ: Đi khuyu gối - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời 	Ngày 31/01/2025 - QSCMĐ: Quan sát bầu trời thời tiết - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do với khu sáng tạo nghệ thuật 	Ngày 01/01/2026 Nghỉ tết dương lịch	Ngày 2/01/2026 - QSCMĐ: Thảo luận về chăm sóc các con vật TCVĐ: Thỏ tìm chuồng - Chơi tự do trên sân khấu. 	
		N2: Dự án chuồng mèo	Ngày 5/1/2026 - QSCMĐ: Quan sát vườn hoa lớp 5A4 - TCVĐ: Chơi thi chạy tiếp sức (mỗi vòng chạy 120m)	Ngày 6/1/2026 - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về đặc điểm của thời tiết, khí hậu trang phục về mùa đông	Ngày 7/1/2026 - QSCMĐ: Chăm sóc các con vật sống trong gia đình - TCVĐ: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do khu cát nước	Ngày 8/01/2026 - QSCMĐ: Quan sát, nhận xét, trò chuyện các mối quan hệ đơn giản các loại động vật - TCVĐ: Cướp cờ	Ngày 9/1/2026 - QSCMĐ: Quan sát con mèo - TCVĐ: Mèo và chim sẻ - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Chơi tự do khu vườn hoa 	- TCVĐ: Tạo dáng - Chơi tự do với sân bóng 		- Chơi tự do ở khu giao thông 		
		N3: ĐV sống trong rừng	<i>Ngày 12/1/2026</i> - QSCMĐ: Tìm hiểu các con vật sống quanh bé - TCVĐ: Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m - Chơi tự do ở khu giao thông 	<i>Ngày 13/1/2026</i> - QSCMĐ: Thảo luận về những điều kiện sống và cách bảo vệ con vật sống trong rừng - TCVĐ: Cáo ới ngủ à - Chơi tự do trên sân khấu 	<i>Ngày 14/1/2026</i> - QSCMĐ: Quan sát cây khế, cây bưởi - TCVĐ: Sức mạnh của vôi vôi - Chơi tự do ở khu sáng tạo nghệ thuật 	<i>Ngày 15/1/2026</i> - QSCMĐ: Tìm hiểu thức ăn yêu thích của các con vật - TCVĐ: Xi bò khoai - Chơi tự do với phấn 	<i>Ngày 16/1/2026</i> - QSCMĐ: Quan sát và vận động cùng các con vật quanh bé - TCVĐ: Mèo và chim sẻ - Chơi tự do ở khu vườn hoa 	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Rèn trẻ các thói quen tự giác chuẩn bị đồ dùng. - <i>Hướng dẫn trẻ sắp dọn bàn ăn</i> - Rèn cho trẻ cách ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa. - Cô cùng trẻ chuẩn bị phòng ngủ: Chải chiếu, đóng cửa sổ, tắt đèn. - Cho trẻ tự đi lấy gối theo ký hiệu của mình và nằm vào chỗ ngay ngắn theo yêu cầu của cô. - Quan sát, trò chuyện, hướng dẫn trẻ có kỹ năng đánh răng thuần thục - Giáo dục trẻ về lợi ích của giấc ngủ trưa, ngủ đủ giấc.					
6	Hoạt động chiều	N1: ĐV sống dưới nước	<i>Ngày 29/12/2025</i> - Ôn số lượng từ 1- 7	<i>Ngày 30/12/2025</i> - Nhận biết, gọi tên, chơi trò chơi biết nhóm thực phẩm chứa chất đạm	<i>Ngày 31/01/2026</i> - Tập 16: Ăn mừng chiến thắng, an toàn khi đi cổ động	<i>Ngày 01/01/2026</i> <i>Nghỉ tết dương lịch</i>	<i>Ngày 2/01/2026</i> - Cá vàng bơi - Liên hoan văn nghệ	
		N2: Dự án chuồng mèo	<i>Ngày 5/01/2026</i> <i>- Trò chuyện, xem video cách chăm sóc con vật quen thuộc (trong gia đình). Đồng cảm với con vật (SEL)</i>	<i>Ngày 6/01/2026</i> - Quan sát, trò chuyện về một số loại con vật (Mèo, gà, chó, trâu...)	<i>Ngày 7/1/2026</i> - Hoàn thiện vở “ Bé LQ chữ cái” - Vẽ bản thiết kế chế tạo chuồng mèo	<i>Ngày 8/1/2026</i> - Trò chuyện cùng trẻ về một số bệnh thường gặp khi ăn uống.	<i>Ngày 9/1/2026</i> - Tập 17: Mừng sinh nhật Bư, cài dây an toàn trên xe ô tô - Liên hoan văn nghệ	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		N3: ĐV sống trong rừng	<i>Ngày 12/1/2026</i> - Trò chuyện về một số loại con vật (Khỉ, hổ, voi,...)	<i>Ngày 13/1/2026</i> - Một số chế độ ăn khi Trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...)	<i>Ngày 14/1/2026</i> - Quan sát, trò chuyện, thảo luận các hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với mọi người xung quanh	<i>Ngày 15/1/2026</i> - Đọc cho trẻ nghe truyện “Đê con nhanh trí”	<i>Ngày 16/1/2026</i> - Hoàn thiện vở “ Bé tập tạo hình” - Liên hoan văn nghệ	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
1	Góc phân vai	Góc nấu ăn	- Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua, có kĩ năng chế biến, nấu một số món ăn đơn giản như thịt kho trứng cút, gà luộc, vịt quay, cá dứa, canh cua, củ quả luộc, sữa bắp ngô, vắt nước cam, pha nước cam... từ các loại động vật: Tôm, cua, cá, gà, vịt, rau, củ, quả. Đặt tên cho các món ăn.	- Gắn bảng thực đơn. - Thảo luận phân công nhiệm vụ: Mua thực phẩm, chế biến thực phẩm, nấu các món ăn. - Bày và giới thiệu các món ăn. - Phục vụ khách hàng.	- Các đồ dùng, đồ chơi nấu ăn: Bát, thìa, đĩa, tạp dề, bàn ghế,... - Mô hình đồ chơi: Hoa, quả, rau, củ; Trứng, cá, thịt các loại - Gắn ảnh góc chơi	x	x	x
				- Trẻ về nhóm chơi và thỏa thuận vai chơi trong góc.	- Bảng thực đơn, bảng quy trình chế biến các món ăn.	x		

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			- Biết bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng. - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi.	- Gắn bảng thực đơn hôm nay. - Xếp quy trình chế biến món ăn. - Thảo luận phân công nhiệm vụ: Mua thực phẩm, chế biến thực phẩm, nấu các món ăn như gà luộc, củ quả luộc, sữa bắp ngô. - Bày và giới thiệu các món ăn. - Phục vụ khách hàng	- Đồ dùng đồ chơi nấu ăn: Táp dề, mũ, Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, ca, cốc, ống đũa giấy, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn. - Gà, các loại rau củ, bắp ngô... - Menu các món ăn. Anbum về thao tác chế biến các món ăn, tiền			
				- Trò chơi: Chế biến món ăn và ghép tranh theo đúng quy trình chế biến món: thịt kho trứng cút, canh cua, vắt nước cam.	- Tranh mẫu thao tác nấu chế biến món: thịt kho trứng cút, canh cua, vắt nước cam - Thịt, trứng, cua, dầu ăn, súp, bột ngọt, cam...		X	

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
				- Trò chơi: Chế biến món ăn và ghép tranh theo đúng quy trình chế biến món: vịt quay, cá dứa rau muống sào, pha nước cam	- Tranh mẫu thao tác nấu chế biến món: vịt quay, cá dứa rau muống sào, pha nước cam - Vịt, cá, rau muống, quả cam... - Cam, đường, dụng cụ pha nước cam			X
		Bác sĩ	- Biết thực hiện công việc, thao tác của bác sĩ, y tá thú y về chăm sóc, chữa bệnh cho các con vật. - Biết lắng nghe ý kiến, nói nhẹ nhàng để dẫn dắt, lịch sự với chủ con vật..	Thực hiện công việc: + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc chủ các con vật biết xếp hàng chờ đến lượt khám. + Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh cho các con vật. + Dẫn dắt chủ con vật	Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế, một số thuốc. - Mô hình khám con vật, tranh ảnh về một số bệnh của các con vật nuôi thường gặp.	X	X	X
		Gia đình	- Trẻ được nhập vai, chăm sóc em bé, chăm sóc bản thân. - Biết thể hiện vai chơi của mình.	- Thực hiện công việc: + Chăm sóc em. + Dọn dẹp nhà cửa. + Trang trí nhà cho đẹp, cắm hoa để bàn.	- Đồ chơi: + Hoa, lọ hoa ... + Búp bê. + Đồ dùng gia đình(tủ, quần áo,tủ lạnh, giường...)	X	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			- Biết bế em bằng 2 tay, cho em ăn, rửa tay, rửa mặt cho em, ru em, cho em ngủ... - Biết dạy em hát, đọc thơ, múa, chơi cùng em... - Biết cách chăm sóc các con vật.	+ Cho em đi kiểm tra sức khỏe định kỳ... + Chăm sóc các con vật.	+ Khung tranh ảnh về gia đình. + Chậu, khăn mặt, quần áo...			
		Bán hàng	- Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi; Biết bán hàng, trao đổi, giới thiệu sản phẩm; Biết thanh toán và trả tiền thừa cho khách. - Có kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ chơi, gói hàng, nói cảm ơn, đưa và nhận hàng bằng 2 tay. - Trẻ hứng thú, điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với ngữ cảnh, tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với bạn.	- Thực hiện các thao tác: + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp; + Mời chào khách hàng; + Thỏa thuận giá cả; + Lấy đúng hàng cho khách; + Gói hàng cho khách.	- Tranh ảnh minh họa thao tác bán hàng. - Bảng giá, tiền, cân, máy quét thẻ, túi giấy...	X	X	X
				Bán đồ dùng, đồ chơi về các con vật nuôi trong gia đình	Đồ chơi như chó, mèo, gà, vịt, trâu, bò. ...		X	
				Bán đồ dùng, đồ chơi về các con vật trong rừng.	Đồ chơi như con gấu, con khỉ, thỏ, sư tử, hươu, công, voi. ...			X
				Bán đồ dùng, đồ chơi về các con vật dưới nước.	Đồ chơi như con cá, tôm, cua, ốc, ếch, sò, mực....	X		

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
2	Góc xây dựng	Công trình của bé	- Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện được vai chơi của mình; Biết phân loại đồ chơi, xây dựng những công trình và phối hợp thành chủ đề chơi. - Biết bố cục công trình hợp lí và đẹp, rèn các kỹ năng xếp chồng- xếp cạnh, xếp xen kẽ và kỹ năng cất đồ chơi gọn gàng. - Trẻ hứng thú, mạnh dạn, tự tin và phối hợp, đoàn kết với nhau khi thực hiện nhiệm vụ. - Trẻ đoàn kết, chia sẻ hướng dẫn và cùng nhau xếp tạo ra sản phẩm - SEL: đoàn kết, chia sẻ	- Trẻ về nhóm tự thảo luận cách xây, đặt tên công trình, giải thích ý tưởng. - Phân công công việc cho từng thành viên cùng nhau chơi - Thuyết trình giới thiệu về công trình - SEL (giữ gìn, yêu thích, trân trọng)	- Các nguyên liệu chơi: Gạch, sỏi, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, hộp giấy, lắp ghép nhà,.. - Các mẫu gợi ý: Bảng thiết kế, Mẫu nhà, mẫu cổng, mẫu hàng rào...	x	x	x
				Xây dựng “chuồng mèo”. Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi, nhà bảo vệ, các khu chuồng nuôi mèo, lắp ghép cây ăn quả, cây rau.	Bảng thiết kế mô hình: “Trang trại chăn nuôi mèo”		x	
				Xây dựng “Vườn bách thú”: Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi, khu nhà bảo vệ, các dãy chuồng, hang, lắp ghép cây xanh, cây hoa, ghế đá, đài phun nước.	- Mô hình: “Vườn bách thú”; sỏi. Các con vật: Gấu, khỉ, sư tử, voi. Chuồng khỉ, nan đan.			x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
				Xây dựng “Khu nuôi thủy sản”: Xây, xếp cổng, tường bao, các khu nuôi hải sản, trồng cây xanh, lắp ghép nhà chòi.	Mô hình : “Khu nuôi thủy sản”. Các con vật: Tôm, cua, cá, mực, sò. Lươn.	x		
3	Góc học tập	Toán	- Trẻ biết tạo nhóm, đếm, nhận biết số 8	- Chơi xâu theo số lượng, nối theo số lượng, cộng với bàn tay.	- Bảng chơi, mẫu sắp xếp, lô tô các đồ chơi - Bài tập trong quyển sách bé thông minh.	x		
				- Chơi cờ tìm về đúng chuồng (nhận biết số 8).	- Bảng chơi, quân cờ.		x	
			- Trẻ biết so sánh, thêm bớt trong phạm vi 8	- So sánh thêm bớt 2 nhóm đồ chơi trong phạm vi 8.	- Bảng chơi, lô tô một số con vật sống dưới nước	x		
			- Trẻ biết so sánh chiều cao, dài của 3 đối tượng	- Chơi so sánh chiều cao của 3 đối tượng	Bảng chơi, lô tô một số con vật sống trong rừng			x
				- Chơi so sánh chiều dài của 3 đối tượng	Bảng chơi, lô tô một số con vật sống dưới nước	x		
			- Trẻ biết gắn số tương ứng với các bộ phận con vật.	- Gắn số tương ứng với các bộ phận con mèo.	- Bảng chơi, domino 1, 2, 3 con mèo, các bộ phận con mèo..		x	

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
				- Gắn số tương ứng với các bộ phận con vật sống trong rừng	- Bảng chơi, domino 1, 2, 3 con gấu, khỉ, các bộ phận con gấu, khỉ..			x
		Khám phá	- Biết phân loại các con vật theo 2, 3 dấu hiệu khác nhau.	Phân loại con vật theo đặc điểm, vận động, môi trường sống, thức ăn.	- Bảng chơi, lô tô các con vật sống trong rừng, dưới nước, nuôi trong gia đình.	x	x	x
				Phân loại con vật theo nhóm: Gia súc, gia cầm	- Bảng chơi, lô tô con vật nuôi trong gia đình.		x	
			- Biết tạo ra quy tắc sắp xếp.	- Chơi trò chơi tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích.	- Bảng chơi, mẫu sắp xếp, lô tô các con vật sống trong gia đình, con vật dưới nước...	x	x	
			- Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định, theo yêu cầu.	- Xếp đúng vòng đời, quy trình phát triển của một số con vật	- Bảng chơi, lô tô quá trình phát triển của con gà.		x	
					- Bảng chơi, lô tô quá trình phát triển của con bướm.			x
			- Biết phân biệt hành vi đúng, sai với các con vật.	- Phân biệt hành vi đúng- sai với con vật. (SEL)	- Bảng chơi. Lô tô các hành vi đúng/ sai với con vật sống trong rừng, dưới nước, nuôi.	x	x	x
		Chữ cái	- Trẻ biết ghép từ tên các con vật...	- Ghép từ tên các con vật...	- Tranh có từ tên các con vật ...	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			- Trẻ sao chép được các chữ cái, chữ số.	- Tập vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	- Bảng chơi, từ.	x	x	x
			-Trẻ có kĩ năng nối chữ h,k; tìm đúng chữ cái trong các từ; biết bù chữ còn thiếu trong các từ.	- Tìm chữ cái i, t, c trong các từ	- Bảng chơi, tranh các con vật dưới tranh có các từ để trẻ tìm chữ.	x	x	x
			- Bù chữ còn thiếu.	- Bảng chơi, tranh, từ, chữ cái i, t, c in hoa.		x	x	
	Làm quen khoa học.	- Thí nghiệm đổi màu của hoa - Nhận biết màu sắc từ 1 số loại rau	Trẻ pha màu nước và cắm hoa	Màu nước, hoa cúc trắng, cốc thí nghiệm, chai nhựa, thìa, que kem	x			
			Khảo sát chất liệu làm chuông mèo	Dây len, vải, thùng, dây buộc lõi kẽm		x		
			Trẻ làm thí nghiệm và ghi chép sự thay đổi màu của hoa đậu biếc	Phích nước nóng (có sự hỗ trợ của cô giáo), bảng ghi chép, cốc đựng, Nước hoa đậu biếc, chanh, bột nghệ...			x	
		- Biết sử dụng búa để đóng đinh cho cân bằng - Trẻ biết cách sử dụng kéo, dao, bút an toàn.	Trẻ thực hành đo cắt ghi kết quả với các NVL: cành cây, bìa cattong, nhựa trắng...	Các dụng cụ kĩ thuật, các NVL: Bìa cattong, nhựa, cành cây	x	x		

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			Biết cách sử dụng máy tính, Ipad	Trẻ thao tác với máy tính, ipad để khai thác 1 số nội dung phù hợp với chủ đề	Máy tính, Ipad		X	
				Xem video về các loại nguyên liệu phế thải được làm chuồng mèo	Video có các NVL khác nhau Máy tính		X	
				Xem video về quy trình làm chuồng mèo	Video quy trình làm chuồng mèo Máy tính		X	
		Trò chơi dân gian	- Trẻ biết cách chơi cờ vua cấp.	- Chơi cờ vua cấp theo số lượng	- Bảng chơi con cua, sỏi.	X		X
				Chơi cờ tìm về đúng hàng (chuồng, tổ) ôn chữ số.	- Bảng chơi, quân cờ.		X	
		Sách truyện	- Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách “xem sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối trang sách; Biết giữ gìn và bảo vệ sách.	- Xem album, sách truyện	- Quyển sách đa năng dùng để kể chuyện theo tranh, đọc thơ chữ to, kể chuyện sáng tạo. - Tranh bài thơ mèo đi câu cá		X	

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
4	Góc nghệ thuật		- Biết kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh, kể chuyện sáng tạo với các loại rối.	- Kể chuyện sáng tạo theo tranh.	- Tranh liên hoàn về một số con vật sống trong rừng, dưới nước.	x		x
				Kể chuyện sáng tạo với các loại rối	Rối khối, rối ngón, rối bóng con lợn, con gà, mèo, chó, vịt.		x	
			- Biết nhập vai vào câu chuyện “Cáo thỏ và gà trống”	- Đóng kịch.	- Mũ, áo nhân vật trong câu chuyện “Cáo thỏ và gà trống”			x
					- Các nguyên vật liệu: Chai, lọ nhựa, các loại giấy, len, vải vụn, đất nặn, xốp...	x	x	x
					- Đồ dùng: Rõ đồ dùng có ký hiệu bằng hình ảnh, kéo, keo, gai dím, băng dím 2 mặt, sáp màu...			
					- Tranh, mẫu gợi ý của cô			
			- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng: tô, vẽ, xé dán, in, gấp giấy, nặn, gấp... để tạo thành sản phẩm. - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành sản phẩm theo mẫu - Biết sử dụng nguyên vật liệu để tạo thành đồ dùng, đồ chơi sáng tạo.	- Vẽ, tô màu nước, gắn dính, dính dán tranh rồng bằng các nguyên học liệu.	- Tranh rồng con mèo		x	
					- Tranh rồng to con voi, con sóc.			x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			- Trẻ biết trân trọng và thích thú các sản phẩm của mình làm ra.		- Tranh rỗng to con cá, tôm, cua.	x		
				- Nặn con vật nuôi trong gia đình	- Mẫu nặn một số con vật		x	
				- Nặn theo ý thích	- Đất nặn, bảng	x		x
				- Làm các con vật... bằng các nguyên học liệu.	- Mẫu con lợn, mèo, chó, vịt.		x	
					- Mẫu con thỏ, gấu, khỉ.			x
					- Mẫu con cá, cua, ếch.	x		
				- Vẽ con gà trống	- Giấy vẽ, sáp màu	x		
				- Gấp con bướm, mèo, ếch	Giấy các màu			x
5	Góc tuyên truyền.			- Cắt dán album con vật	- Quyển album, tranh ảnh, keo, kéo...	x	x	x
				- Tuyên truyền về tổ chức hoạt động học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. - Tuyên truyền về bài học tuần này của con, bài thơ - câu chuyện - bài hát. - Tuyên truyền về sản phẩm tạo hình của chủ đề động vật. - Tuyên truyền về lễ giáo cho trẻ. - Tuyên truyền về những hành vi nên và không nên với trẻ. - Tuyên truyền với phụ huynh về thực đơn trong tuần của bé, sức khỏe của bé, tuyên truyền với các bậc phụ huynh cách phòng bệnh cúm.				

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		1. Thực hiện tốt vệ sinh cá nhân hàng ngày, thường xuyên rửa tay bằng nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn nhất là sau khi ho, hắt hơi, che mũi miệng bằng khăn khi hắt hơi. Súc miệng, nhỏ mũi bằng dung dịch sát khuẩn, đeo khẩu trang nơi đông người. 2. Tăng cường sức khỏe cá nhân bằng cách: Ăn uống, nghỉ ngơi đầy đủ và tập thể dục thể thao hàng ngày. 3. Vệ sinh môi trường, thông thoáng nơi ở, nơi làm việc. Thường xuyên lau chùi bề mặt đồ dùng, vật dụng sinh hoạt bằng các hóa chất sát khuẩn thông thường. 4. Hạn chế tiếp xúc với người bệnh, gia cầm bệnh/chết. Hạn chế tới những nơi tập trung đông người, khu vực đang có dịch cúm. Không sử dụng gia cầm, sản phẩm của gia cầm bệnh/chết và không rõ nguồn gốc. Đảm bảo an toàn thực phẩm. Khi cần tiếp xúc với người bệnh, gia cầm bệnh/chết phải mang các trang bị phòng hộ như đeo kính, đeo khẩu trang y tế, rửa tay bằng xà phòng. 5. Khi có các biểu hiện cúm như: sốt, ho, đau ngực, khó thở cần đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám, điều trị kịp thời. 6.Tiêm vắc xin cúm hàng năm là cách tốt nhất để tránh bị bệnh./.					

GIÁO VIÊN



Bùi Thị Phương – Nguyễn Thị Phụng



Được, ngày 24 tháng 12 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Nhung